

THỰC TRẠNG HOẠT ĐỘNG THỂ THAO BIỂN TẠI KHU VỰC DUYÊN HẢI MIỀN TRUNG VIỆT NAM HIỆN NAY

TS Huỳnh Việt Nam, TS Phạm Tuấn Hùng

Trường Đại học TDTT Đà Nẵng

Email: huynhnam.che@gmail.com

Tóm tắt: Hoạt động thể thao biển tại khu vực duyên hải miền Trung Việt Nam đang phát triển mạnh mẽ, đặc biệt là các hoạt động trải nghiệm, tập luyện và thi đấu các môn thể thao như lặn biển, lướt ván, kéo dù, và các môn thể thao trên biển khác. Đặc điểm vùng với đường bờ biển trải dài hơn 1.200 km và diện tích biển vượt quá 500 ngàn km², khu vực duyên hải miền Trung Việt Nam đang nổi lên như những trung tâm thể thao biển, thúc đẩy giải trí, du lịch và sức sống kinh tế. Với môi trường lý tưởng cho nhiều môn thể thao biển, với nhiều loại hình hoạt động đa dạng từ các môn thể thao trên bãi biển, trên mặt biển và dưới nước thúc đẩy sự tăng trưởng đáng kể về thể thao biển trong thập kỷ qua.

Từ khóa: Thể thao biển, duyên hải miền Trung, trải nghiệm, tập luyện

Abstract: Marine sports activities in the Central Coast of Vietnam are developing strongly, especially the activities of experiencing, practicing and competing in sports such as scuba diving, windsurfing, parasailing, and other marine sports. With a coastline of more than 1,200 km and a sea area exceeding 500 thousand km², the Central Coast of Vietnam is emerging as a marine sports center, promoting entertainment, tourism and economic vitality. With an ideal environment for many marine sports, with a variety of activities from beach sports, on the sea and underwater, promoting significant growth in marine sports over the past decade.

Keywords: Marine sports, Central Coast, experience, practice

ĐẶT VẤN ĐỀ

Tham gia hoạt động trải nghiệm các môn thể thao biển là một nhu cầu của đại đa số mọi người, đặc biệt là giới trẻ. Trong số các môn thể thao biển, thì các môn mang tính chất vui chơi giải trí nhiều hơn cả; bởi sự phát triển môn thể thao biển phụ thuộc vào đặc điểm văn hoá vùng miền, điều kiện tự nhiên, tính chất, mức độ nguy hiểm của môn thể thao. Chính vì vậy, một số môn thể thao biển được sử dụng phục vụ phát triển thể chất nhân dân dưới hình thức vui chơi giải trí (như môn lặn biển, câu cá thể thao, thuyền thúng, phao chuối, Kayak...) nhưng không phát triển thành môn thể thao thành tích cao; và ngược lại, cũng do tính chất đặc thù (về dụng cụ sân bãi tập luyện...) của môn thể thao mà có những môn được phát triển làm thể thao

thành tích cao nhưng không phải là thể thao biển mang tính giải trí như môn Pencaksilat, thể hình bãi biển, cử tạ bãi biển...

“Thể thao biển chiếm 3,2% GDP của Mỹ trong năm 2022” theo William Nicolls, Cục Phân tích Kinh tế (BEA), hợp tác với Cơ quan Quản lý Khí quyển và Đại dương Quốc gia Mỹ đã xuất bản ấn phẩm về “Định nghĩa và Đo lường Nền kinh tế Đại dương của Hoa Kỳ” [5]. Đây rõ ràng là con số rất lớn và khẳng định được giá trị của thể thao biển đối với nền kinh tế.

Các địa phương ở Việt Nam, như Bình Định và Bình Thuận, đang tập trung phát triển du lịch thể thao biển để thu hút du khách quốc tế. Theo thống kê của ngành Du lịch, có trên 70% khách quốc tế chọn du lịch biển đảo tại

Việt Nam; 28 tỉnh, thành phố giáp biển đóng góp 71,5% tổng doanh thu du lịch lữ hành [1]. Các địa phương như Bình Định, Bình Thuận đã lựa chọn phát triển thể thao biển nhằm tạo đột phá về tăng trưởng kinh tế [3].



Hình 1: Các hoạt động thể thao biển tại bãi biển Quy Nhơn – Bình Định

Dựa trên nghiên cứu của Thủy (2016) đã đánh giá tiềm năng phát triển thể thao biển Việt Nam ở cả 3 hình thức trên bãi biển, trên mặt biển và dưới nước là rất lớn, là khoảng trống cần được khai thác để thúc đẩy phát triển thể thao biển nói riêng và nền thể thao nước nhà nói chung [4].

Căn cứ Chiến lược Phát triển du lịch Việt Nam đến năm 2025, tầm nhìn đến năm 2030 định hướng, du lịch biển đảo là một trong 4 dòng sản phẩm chính của du lịch Việt Nam. Phát triển du lịch biển đảo chính là mỏ vàng của ngành kinh tế xanh [2]. Chính vì vậy, việc tập trung phát triển các hoạt động trải nghiệm,

đa dạng các loại hình tham gia thể thao biển là một trong những trọng tâm để khai thác có hiệu quả nguồn tài nguyên của đất nước.

Phương pháp nghiên cứu: Sử dụng phương pháp phỏng vấn bằng phiếu tại 8 tỉnh thành khu vực duyên hải miền Trung Việt Nam với hơn 800 phiếu phát ra, thu về 682 phiếu. Thời gian khảo sát từ tháng 3 – 8/2023.

KẾT QUẢ NGHIÊN CỨU

1. Hoạt động trải nghiệm thể thao biển khu vực duyên hải miền Trung

1.1 Thống kê các bãi biển tại các tỉnh duyên hải miền Trung Việt Nam

Miền Trung Việt Nam, với những cánh rừng, dãy núi hùng vĩ và bãi biển đẹp, là thiên đường của những người yêu biển. Ví dụ như Biển Lăng Cô (Huế): Nằm nép mình dưới chân đèo Hải Vân, Lăng Cô sở hữu cát trắng và nước trong xanh. Vịnh biển này được xem là một trong những địa điểm du lịch đẹp nhất Việt Nam. Biển Mỹ Khê (Đà Nẵng): Được tạp chí Forbes bình chọn là bãi biển quyến rũ nhất hành tinh, Mỹ Khê có cát phẳng, sóng êm và dòng nước ấm quanh năm, ... Tuy nhiên, bãi biển đẹp chưa hẳn đã là bãi biển có các hoạt động trải nghiệm thể thao biển. Bài viết tiến hành khảo sát các bãi biển có hoạt động thể thao biển (là nơi có tổ chức các hoạt động thể thao liên quan đến trên bãi biển, trên mặt nước và dưới biển) thuộc các tỉnh duyên hải miền Trung, cụ thể được trình bày tại bảng 1.

Bảng 1. Thống kê các bãi biển tại các tỉnh duyên hải miền Trung Việt Nam (n = 14)

TT	Tỉnh, thành phố	Chiều dài bờ biển (km)	Số lượng các bãi biển (bãi)	Số lượng bãi biển có hoạt động trải nghiệm thể thao biển (bãi)	Tỷ lệ (%)
1	Thanh Hóa	102	9	2	22.22
2	Nghệ An	80	7	2	28.57
3	Hà Tĩnh	137	8	3	37.50
4	Quảng Bình	116	9	2	22.22
5	Quảng Trị	75	6	1	16.67
6	Thừa Thiên Huế	120	6	2	33.33
7	Đà Nẵng	74	10	6	60.00

8	Quảng Nam	125	9	2	22.22
9	Quảng Ngãi	129	5	1	20.00
10	Bình Định	130	12	2	16.67
11	Phú Yên	189	12	2	16.67
12	Khánh Hòa	385	10	5	50.00
13	Ninh Thuận	105	7	2	28.57
14	Bình Thuận	192	8	2	25.00
Tổng cộng		1959	118	34	

Qua bảng 1 cho thấy khu vực duyên hải miền Trung với hơn 1.900km đường biển, có 118 bãi biển ở 14 tỉnh, thành phố. Tuy nhiên, chỉ có 34 bãi biển có hoạt động thể thao biển phát triển, chiếm tỷ lệ 28.8%. Trong đó có 2 thành phố có số lượng lớn các bãi biển có hoạt

động thể thao biển là Đà Nẵng và Nha Trang.

1.2 Khảo sát các môn thể thao biển tại các tỉnh duyên hải miền Trung Việt Nam

Những môn thể thao chính được tổ chức vui chơi giải trí và thi đấu trên các bãi biển được thể hiện ở bảng 2.

Bảng 2. Kết quả điều tra những môn thể thao biển tại các bãi biển khu vực duyên hải miền Trung (n=34 bãi)

TT	Các môn thể thao biển	Kết quả			
		Phục vụ giải trí		Thi đấu các cấp	
		n	%	n	%
A. Nhóm các môn thể thao trên bãi biển					
1	Bóng chuyền bãi biển	30	88.24	27	79.41
2	Bóng đá bãi biển	23	67.65	14	41.18
3	Cầu mây bãi biển	16	47.06	8	23.53
4	Bóng chuyền hơi bãi biển	21	61.76	13	38.24
5	Bóng ném bãi biển	12	35.29	5	14.71
6	Pencakcilat bãi biển	10	29.41	4	11.76
7	Thể hình bãi biển	10	29.41	4	11.76
8	Bóng rổ 3 người	15	44.12	7	20.59
9	Trượt patanh (Roller skating)	18	52.94	3	8.82
10	Khúc côn cầu bãi biển	0	0.00	0	0.00
11	Bóng bầu dục bãi biển	0	0.00	0	0.00
12	Vật bãi biển	0	0.00	1	2.94
13	Cờ tướng bãi biển	0	0.00	0	0.00
14	Bóng chày (Softbal)	0	0.00	0	0.00
15	Cử tạ bãi biển	0	0.00	0	0.00
16	Wushu	0	0.00	1	2.94
17	Bóng quần (Squash)	0	0.00	0	0.00
18	Ba môn thể thao phối hợp: Chạy - đua xe – bơi (Triathlon)	0	0.00	9	26.47
19	Bóng gỗ (Woodball)	3	8.82	2	5.88
20	Kabaddi bãi biển	8	23.53	1	2.94

<i>B. Nhóm các môn thể thao trên mặt biển</i>					
21	Dù lượn	30	88.24	22	64.71
22	Đua thuyền buồm	3	8.82	1	2.94
23	Thuyền rồng	3	8.82	2	5.88
24	Lướt ván	17	50.00	14	41.18
25	Lướt ván buồm (Windsurfing)	24	70.59	14	41.18
26	Lướt ván điều (Kitesurfing)	24	70.59	14	41.18
27	Lướt sóng	12	35.29	2	5.88
28	Chèo thuyền (Kayak)	18	52.94	12	35.29
29	Chèo sup	34	100.00	16	47.06
30	Câu cá thể thao	12	35.29	6	17.65
31	Đua thuyền canoe	7	20.59	3	8.82
32	Lướt ván trượt (Wakerboarding)	14	41.18	5	14.71
33	Mô tô nước (Jetski)	30	88.24	28	82.35
34	Ca nô dù kéo (Parasailing)	29	85.29	14	41.18
35	Thuyền thúng	18	52.94	8	23.53
36	Phao chuối (Bananaboat)	34	100.00	9	26.47
37	Bay trên mặt biển (Flyboard)	3	8.82	0	0.00
<i>C. Nhóm các môn thể thao dưới nước</i>					
38	Lặn biển (Diving)	18	52.94	0	0.00
39	Bóng nước (Water Polo)	9	26.47	1	2.94
40	Bơi nghệ thuật (Synchronized Swimming)	0	0.00	0	0.00
41	Nhảy cầu	0	0.00	0	0.00
42	Bơi	34	100.00	24	70.59

Qua bảng 2 cho thấy, số lượng các môn chơi chủ yếu được diễn ra trên bãi biển và trên mặt biển. Số lượng các môn được tổ chức trên bãi biển nhiều hơn 2 loại hình còn lại. Đồng thời, theo các môn thuộc nhóm thể thao trên bãi biển cũng chiếm đa số các môn được ưa thích với kết quả lần lượt theo thứ tự là bóng chuyền bãi biển (62.02%), bóng đá bãi biển (52.20%) và ba môn thể thao phối hợp (Triathlon, 50.59%). Mặc dù số lượng các môn trên mặt biển ít được phổ biến hơn (17 môn) nhưng du khách lại lựa chọn “mong muốn được thử 1 lần” rất lớn. Môn được lựa chọn ưa thích nhất ở nhóm môn này là Ca nô dù kéo

(parasailing) và Mô tô nước (Jetski) với tỷ lệ lần lượt là 89.74% và 85.92%. Điều này cho thấy mong muốn được trải nghiệm những môn mới và mạo hiểm là rất lớn đối với đại đa số người dân và du khách.

2. Các yếu tố ảnh hưởng đến hoạt động thể thao biển

2.1 Khảo sát các yếu tố ảnh hưởng lựa chọn tham gia những môn thể thao biển

Để biết được những yếu tố quyết định đến việc lựa chọn của du khách khi tham gia các hoạt động thể thao biển, bài viết tiến hành khảo sát các tiêu chí, cụ thể được trình bày ở bảng 3.

Bảng 3. Khảo sát các yếu tố ảnh hưởng lựa chọn tham gia những môn thể thao biển tại các bãi biển khu vực duyên hải miền Trung (n=682)

TT	Các yếu tố ảnh hưởng	Kết quả	
		n	Tỷ lệ %
1	Khả năng tiếp cận môn chơi một cách dễ dàng	579	84.90
2	Có hệ thống tổ chức, quản lý chuyên nghiệp	615	90.18

3	Có đa dạng các lựa chọn khi tham gia trải nghiệm	512	75.07
4	Đảm bảo cơ sở vật chất, trang thiết bị	680	99.71
5	Có đội ngũ hướng dẫn viên, huấn luyện viên	591	86.66
6	Chất lượng dịch vụ (chu đáo, nhiệt tình, có khu vực check-in, ...)	612	89.74
7	Có các điều kiện đảm bảo an toàn khi tham gia trải nghiệm	624	91.50
8	Có lực lượng bảo hộ, sơ cứu, cấp cứu kịp thời	534	78.30
9	Điều kiện thời tiết thuận lợi với mỗi môn chơi	659	96.63
10	Kinh phí tham gia	678	99.41

Qua bảng 3 cho thấy, yếu tố kinh phí và thời tiết chiếm tỷ lệ lớn nhất các yếu tố ảnh hưởng đến quyết định tham gia các môn thể thao biển. Điều này là hoàn toàn phù hợp với thực tiễn và cũng cùng kết quả với nghiên cứu của Thủy (2016) [4] khi đánh giá lựa chọn ở khu vực Bắc Bộ. Các yếu tố về cơ sở vật chất và có hệ thống tổ chức, quản lý chuyên nghiệp cũng là yêu cầu chung đối với quyết định lựa

chọn khi tham gia các môn thể thao biển.

2.2 Khảo sát du khách tham gia hoạt động thể thao biển

Các thông tin được khảo sát liên quan đến cá nhân như độ tuổi, giới tính, nghề nghiệp, ... để thu thập thêm dữ liệu về việc tham gia hoạt động thể thao biển của du khách. Kết quả thể hiện ở bảng 4.

Bảng 4. Kết quả khảo sát du khách có hoạt động thể thao biển (n=682)

Tiêu chí	Phân loại	Tỷ lệ %
Giới tính	Nam	54.26%
	Nữ	45.74%
Độ tuổi	Dưới 18 tuổi	16.87%
	Từ 18 – 25 tuổi	26.85%
	Từ 26 – 35 tuổi	29.72%
	Từ 36 – 50 tuổi	13.66%
	Từ 51 – 60 tuổi	9.85%
	Trên 60 tuổi	3.05%
Nghề nghiệp	Nhân viên văn phòng	35.37%
	Công nhân	21.48%
	Thương gia	31.46%
	Các thành phần khác	11.69%
Từ các nơi đến	Các tỉnh khu vực phía Bắc	38.44%
	Các tỉnh khu vực phía Nam	29.11%
	Các tỉnh miền Trung, Tây nguyên	12.89%
	Quốc tế	19.56%
Thông qua các kênh thông tin	Truyền hình	23.82%
	Báo, tạp chí	9.56%
	Sách, quảng cáo	10.75%
	Mạng internet	12.96%
	Đại lý du lịch	17.61%
	Người thân giới thiệu	19.56%
Số lần đến	Các hình thức khác	5.74%
	1 lần	42.50%
	2 lần	34.07%
	3 lần	15.92%
	Trên 4 lần	7.51%

Động cơ	Thích khám phá các môn thể thao biển ở các điểm đến du lịch	39.51%
	Đáp ứng nhu cầu giải trí	37.07%
	Tạo ra kỷ niệm và chia sẻ kinh nghiệm	14.92%
	Khẳng định năng lực bản thân	8.50%
Môn thể thao thích chơi trong khi du lịch biển	Bóng đá bãi biển, Bóng chuyền bãi biển, Mô-Tô nước, Ca-nô kéo phao chuối, Lặn biển, Chèo thuyền kayak, Câu cá, Đi bộ, chèo sup	
Môn thể thao thích xem trong khi du lịch biển	Ca-nô kéo lưới ván, Ca-nô kéo dù bay, Thẻ dục nhịp điệu, Cầu mây trên cát, Dù lướt	
Môn thể thao đề xuất	Mô-Tô nước, Lặn biển, Chèo thuyền kayak, Chèo sup, Câu cá, Khiêu vũ giao tiếp, Ca-nô kéo lưới ván, Ca-nô kéo dù bay, Bóng chuyền bãi biển, Bóng đá bãi biển, Thẻ dục nhịp điệu, Cầu mây trên cát, Flyboard, Kinh khí cầu	

Qua bảng khảo sát trên ta thấy như sau:

- *Giới tính*: Số khách Nữ thấp hơn Nam nhưng không chênh lệch nhiều.

- *Độ tuổi*: Những người đến các địa điểm du lịch rất đa dạng tuổi, nhiều nhất là từ 26-35 tuổi, do các địa phương có biển, đảo, đồi núi rất thích hợp cho những người du lịch thể thao biển, du lịch mạo hiểm, du lịch sinh thái, du lịch nghỉ dưỡng.

- *Nghề nghiệp*: Theo số liệu của bảng thông tin cho thấy nhân viên văn phòng chiếm tỷ lệ cao nhất (35,33%), sau đó đến công nhân (30,50%) và thương gia (19,59%), thấp nhất là thành phần khác (14,58%).

- *Từ các nơi đến*: Du khách từ các tỉnh phía bắc là lớn nhất (38.44%), tiếp theo là các tỉnh phía Nam (29.11%). Còn lại là các khách nước ngoài và khu vực miền Trung.

- *Thông qua các kênh thông tin*: Qua khảo

sát du khách biết các địa điểm du lịch cơ bản thông qua người thân quen giới thiệu; thông qua quảng cáo, các phương tiện thông tin đại chúng ít.

- *Số lần đến*: Số khách đến lần đầu cao nhất (42,52%), và các lần tiếp theo ít dần đi, chính vì vậy nếu không có những sản phẩm du lịch thể thao độc đáo và hấp dẫn thì khó có cơ hội đón du khách quay trở lại các lần tiếp theo.

- *Động cơ*: Thích khám phá các môn thể thao biển ở các điểm đến du lịch là một trong những động cơ cao nhất của các du khách.

3. Doanh thu từ các sự kiện thể thao biển

Hoạt động thể thao biển không chỉ là tập luyện, thi đấu thể thao mà còn là giải trí với nguồn lợi kinh tế lớn thông qua các hoạt động dịch vụ. Doanh thu từ các sự kiện thể thao lớn, có uy tín trong những năm qua tại một số tỉnh, thành được thống kê bảng 5.

Bảng 5. Doanh thu từ các sự kiện thể thao biển lớn, có uy tín

TT	Sự kiện thể thao biển	Đơn vị đăng cai tổ chức	Thời gian	Số lượng người tham dự (người)	Doanh thu (tỷ đồng)
	Chuỗi sự kiện văn hoá, thể thao Lý Sơn (giải bóng chuyền nữ bãi biển, hội đua thuyền truyền thống Tứ Linh, giải dù lượn toàn quốc, giải điền kinh, bơi vượt biển)	Huyện đảo Lý Sơn, Quảng Ngãi	26/4 – 22/5/2023	160.000	140
	Tuần lễ Amazing Bình Định, giải vô địch thế giới mô tô nước Aquabike, giải vô địch thế giới thuyền máy F1H2O và giải Teqball thế giới	Bình Định	22/3 - 30/5	5.600.000	15.000
	Festival Biển Nha Trang - Khánh Hòa (lễ hội dù lượn Nha Trang 2023; lễ hội khinh khí cầu; loạt trò chơi dưới nước tại bến du thuyền quốc tế Ana Marina Nha Trang; hội thi bơi thúng - lác thúng; hội thi cứu hộ trên biển; thi đấu cờ người)	Khánh Hòa	3 – 6/6	4.000.000	21.000
	Cuộc thi Marathon Quốc Tế Đà Nẵng	Đà Nẵng	2014 - 2022	22.400	347.500 (13.9 triệu USD)
	Cuộc thi Ironman 70.3	Đà Nẵng	2015 – 2018	5.161	581.900 (23.276 triệu USD)

Qua bảng 5 cho thấy, giá trị kinh tế mang lại từ các hoạt động thể thao biển là rất lớn (lên đến hàng triệu tỷ đồng), tác động đến nhiều lĩnh vực khác nhau, thúc đẩy môi trường cho các dịch vụ hỗ trợ phát triển. Đây là nguồn thu cần được quan tâm, xem xét và có các chính sách thúc đẩy trong thời gian tới.

KẾT LUẬN

- Khu vực duyên hải miền Trung có nhiều bãi biển đẹp, thuận lợi cho hoạt động thể thao biển phát triển. Tuy nhiên tỷ lệ các bãi biển có hoạt động thể thao biển vẫn còn thấp (28.8%).

- Số lượng các môn chơi chủ yếu được

diễn ra trên bãi biển và trên mặt biển. Số lượng các môn được tổ chức trên bãi biển nhiều hơn 2 loại hình còn lại. Yếu tố về kinh phí và thời tiết chiếm tỷ lệ lớn nhất các yếu tố ảnh hưởng đến quyết định tham gia các môn thể thao biển. Thích khám phá các môn thể thao biển ở các điểm đến du lịch là một trong những động cơ cao nhất của các du khách.

- Nguồn thu mang lại từ các hoạt động thể thao biển là rất lớn (lên đến hàng triệu tỷ đồng), tác động đến nhiều lĩnh vực khác nhau, thúc đẩy môi trường cho các dịch vụ hỗ trợ phát triển.

TÀI LIỆU THAM KHẢO

- [1]. Báo cáo tình hình khách quốc tế năm 2023 của Trung tâm Thông tin du lịch, Cục Du lịch Quốc gia Việt Nam.
- [2]. Chiến lược phát triển du lịch Việt Nam đến năm 2030.
- [3]. UBND tỉnh Bình Định, 2023, Tọa đàm “Giải pháp phát triển kinh tế biển gắn với các sự kiện văn hóa, thể thao thế giới”.
- [4]. Nguyễn Thị Thủy, 2016, Nghiên cứu giải pháp phát triển phong trào thể dục thể thao biển quần chúng ở miền Bắc Việt Nam, Luận án tiến sĩ giáo dục học.
- [5]. William Nicolls, 2020, Defining and Measuring the U.S. Ocean Economy, The Bureau of Economic Analysis (BEA).

* **Nguồn bài báo:** Bài báo được trích từ đề tài cấp Bộ “Phát triển Thể thao biển khu vực Duyên hải miền Trung Việt Nam” do trường Đại học TDTT Đà Nẵng chủ trì nhiệm vụ, năm 2023 – 2024.

Bài nộp ngày 20/8/2024, phản biện ngày 05/9/2024, duyệt đăng ngày 20/9/2024